HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 25/2024/NQ-HĐND	*An Giang, ngày 27 tháng 12 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 26

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 1420/TTr-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc. Người hưởng chế độ trợ cấp một lần theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia

kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

b) Người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, bao gồm: Hưu trí, mất sức lao động đang hưởng trợ cấp; Thân nhân hưởng trợ cấp tuất công nhân viên chức hoặc Quân đội; Người hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp không hưởng lương, lương hưu, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp ưu đãi khác trên địa bàn tỉnh.

c) Đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hằng tháng tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang.

d) Các đối tượng xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, quản lý tập trung tại các Trung tâm Nuôi dưỡng Người già - Trẻ mồ côi, Trung tâm Bảo trợ Xã hội, Trường Trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh và Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

đ) Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh được Đoàn lãnh đạo tỉnh thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Người thuộc nhiều đối tượng được trợ cấp hoặc hỗ trợ tết Nguyên đán hằng năm thì được nhận 01 (một) phần trợ cấp hoặc hỗ trợ có giá trị cao nhất.

2. Người có công với cách mạng được thăm hỏi, tặng quà theo Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang thì không hưởng trợ cấp tết theo Nghị quyết này.

3. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tại điểm đ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này không trùng với các đối tượng sau:

a) Điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

b) Người có công với cách mạng tiêu biểu theo Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cánh mạng và gia đình người có công với cách mạng nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ và tết Nguyên đán trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Các đối tượng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức thăm, tặng quà Tết tại các quy định hiện hành của địa phương.

Điều 3. Hình thức, nội dung mức trợ cấp và hỗ trợ

1. Trợ cấp tết Nguyên đán hằng năm bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản đối với các đối tượng quy định tại:

a) Điểm a, b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này: Mức chi 1.000.000 đồng/người.

b) Điểm c, d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này: Mức chi 600.000 đồng/người.

2. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối tượng, mức hỗ trợ thăm chúc tết đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh được Đoàn lãnh đạo tỉnh thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang nhưng tối đa 5.000.000 đồng/cá nhân (năm triệu đồng) và tối đa 150.000.000 đồng/tổ chức (một trăm năm mươi triệu đồng).

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách cấp huyện đảm bảo chi trợ cấp tết Nguyên đán cho các nhóm đối tượng quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

2. Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo chi trợ cấp tết Nguyên đán và hỗ trợ thăm, chúc tết cho các nhóm đối tượng quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 6. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 01 năm 2025.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú Thông tấn xã VN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại AG, Báo AG, Đài PT - TH AG, Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng Thông tin điện tử Văn phòng ĐĐBQH-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-P.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Lê Văn Nưng